TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2022/HS-ST
Ngày: 30-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Anh Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Ngọc Cảnh;

2/ Ông Thái Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lụa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đồng Minh Nh, sinh năm 1980 tại tỉnh Bình Dương;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 251/6 Nguyễn Văn T, phường Ph, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn Đ, sinh năm: 1954 và bà Nguyễn Thị Mi, sinh năm: 1954; anh, chị, em ruột: 02 người, kể cả bị cáo; vợ: Trần Thị Mỹ Th, sinh năm: 1986; con: 02 người tên Đồng Thuyền Nh1, sinh năm 2008 và Đồng Phương Ti, sinh năm: 2013; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2001, bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng từ nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 81/HSST ngày 23/11/2001, đã đóng án phí; năm 2017, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 03 tháng theo Quyết định số: 225/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và Quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình thời hạn 06 tháng theo Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/12/2021 đến ngày 28/12/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/ NLC1. (vắng mặt)

2/ NLC2. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/12/2021, Đồng Minh Nh điều khiển xe mô tô biển số 59T1-507.08 đi từ nhà tại tỉnh Bình Dương đến đoạn bờ kênh thuộc Ấp 4B, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy. Tại đây, Nh gặp Tâm (không rõ lai lịch) mua ma túy gồm 01 gói ma túy đá với giá 200.000đ và 01 tép ma túy loại Heroine với giá 100.000đ, Tâm đồng ý. Nh đưa cho Tâm 300.000đ rồi Tâm chỉ cho Nh ma túy ở dưới đất gần chỗ của Tâm. Nh cầm 01 gói ma túy đá và 01 tép ma túy Heroine trên tay phải rồi lên xe mô tô biển số 59T1-507.08 đi về. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, khi Nh điều khiển xe mô tô biển số 59T1-507.08 đến trước số nhà 426F đường Hà Duy Phiên thuộc Ấp 1, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an xã Bình Mỹ yêu cầu dừng xe để kiểm tra, bắt quả tang Nh tàng trữ trái phép chất ma túy trên tay phải.

Vật chứng thu giữ: (Bút lục số 26)

- 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 287/22 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và cán bộ điều tra;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei 1: 862646036170857, số Imei 2: 862646036170840;

- 01 (một) ống kim tiêm;

- 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số: 59T1-507.08, hiệu Piaggio, loại Vespa số máy: M669M5031655, số khung: RP8M66501DV005377.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Nh xác định dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 287/KLGĐ-MT ngày 31/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

- Tinh thể không màu trong 01 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi Đồng Minh Nh và hình dấu Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1533gam (không phẩy một năm ba ba gam), loại Methamphetamine.

- Bột màu trắng trong 01 đoạn ống hút nhựa trong gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Đồng Minh Nh và hình dấu Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0.0786g (không phẩy không bảy tám sáu gam), loại Heroine.

Bản cáo trạng số 90/CT-VKS.CC ngày 23/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử bị cáo Đồng Minh Nh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Đồng Minh Nh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đồng ý với Kết luận giám định số: 287/KLGĐ-MT ngày 31/12/2021.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1533g (không phẩy một năm ba ba gam), loại Methamphetamine và 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0.0786g (không phẩy không bảy tám sáu gam), loại Heroine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo Nh từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mươi tám) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 287/22, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra và 01 (một) ống kim tiêm.

- Trả lại cho bị cáo Nh: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei 1: 862646036170857, số Imei 2: 862646036170840, đã qua sử dụng.

Bị cáo Nh không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo Nh nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai trái nên rất ăn năn hối cải. Xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Nh đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nylon chứa chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1533g (không phẩy một năm ba ba gam), loại Methamphetamine và 01 đoạn ống hút nhựa chứa chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0786g (không phẩy không bảy tám sáu gam), loại Heroine để sử dụng thì bị bắt quả tang vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 27/12/2021, tại trước nhà số 426F đường Hà Duy Phiên, Ấp 1, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Nh thuộc trường hợp tàng trữ trái phép 02 chất ma túy trở lên với tổng khối lượng là 0,2319g (không phẩy hai ba một chín gam) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đồng Minh Nh đã phạm tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Nh là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự tại địa phương, là mầm móng phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác và tạo ra dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Củ Chi là phù hợp.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo Nh không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 287/22 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra; 01 (một) ống kim tiêm là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei 1: 862646036170857, số Imei 2: 862646036170840 của bị cáo Nh, không sử dụng để liên lạc mua ma túy nên không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo Nh;

- 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số: 59T1-507.08, hiệu Piaggio, loại Vespa số máy: M669M5031655, số khung: RP8M66501DV005377 của bà Nguyễn Thị Minh, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi đã trả lại, Viện kiểm sát không ý kiến; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xét.

- Đối với người thanh niên tên Tâm (không rõ lai lịch) bán ma túy cho bị cáo Nh, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý; Viện kiểm sát không ý kiến; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xét.

- Đối với bà Nguyễn Thị Mi cho bị cáo Nh mượn chiếc xe gắn máy biển số: 59T1-507.08 nhưng không biết Nh điều khiển xe để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là có cơ sở, Viện kiểm sát không ý kiến; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xét.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Nh phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Đồng Minh Nh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Đồng Minh Nh 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2021.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 287/22 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra và 01 (một) ống kim tiêm.

Trả lại cho bị cáo Nh 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei 1: 862646036170857, số Imei 2: 862646036170840, đã qua sử dụng.

Các vật chứng được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 43/PNK ngày 16/3/2022. (bút lục số 26)

- Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nh phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THA DS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Dương Anh Đạt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Anh Đạt